

Số: 735/2020/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 03 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐÔNG ĐA

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81,82,83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản thuận tình ly hôn thỏa thuận việc nuôi con, chia tài sản khi ly hôn ngày 25/11/2020.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 1028/2020/TLST- HNGĐ ngày 25 tháng 11 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*

- **Anh Phạm Ngọc H**, sinh năm: 197x

Nơi đăng ký HKTT: Số x ngách 1x/112 NLB, phường QT, quận ĐĐ, HN.

Nơi cư trú: Số x ngõ x TQD, phường QT, quận ĐĐ, HN.

- **Chị Đỗ Ánh T**, sinh năm 197x

Nơi đăng ký HKTT: Số x ngách x/112 NLB, phường QT, quận ĐĐ, HN.

Nơi cư trú: Số x ngõ x TQD, phường QT, quận ĐĐ, HN.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

- [1]. *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Phạm Ngọc H và chị Đỗ Ánh T xây dựng gia đình trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã GL, huyện TS, tỉnh PT vào ngày 29/01/1999.

Quá trình chung sống đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không có sự H hợp. Nay anh H, chị T xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không có hạnh phúc, đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị. Xét yêu cầu thuận tình ly hôn của anh H, chị T là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với Điều 55 luật hôn nhân và gia

đình nên ghi nhận.

- [2]. *Về con chung*: Anh H, chị T có 02 con chung là Phạm Ngọc C (nam), sinh ngày 16/3/199x và Phạm Ngọc A (nam), sinh ngày 04/8/200x. Ly hôn, anh H, chị T thỏa thuận: Chị T là người trực tiếp nuôi cháu Ngọc A. Chị T không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con. Cháu C đã đủ tuổi trưởng thành nên không đặt ra vấn đề nuôi dưỡng, ở với ai do cháu tự quyết định. Xét thấy việc thỏa thuận nuôi con của anh H, chị T là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với Điều 81,82,83 luật hôn nhân và gia đình nên ghi nhận.

- [3]. *Về tài sản chung* (gồm động sản và bất động sản): Anh H, chị T tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- [4]. *Về nợ*: Anh H, chị T không vay nợ ai, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- [5]. *Về lệ phí*: Anh H, chị T thỏa thuận: anh H tự nguyện chịu cả 300.000 lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản H giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân**: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Ngọc H và chị Đỗ Ánh T.

- **Về con chung**: Xác nhận anh H, chị T có 02 con chung là Phạm Ngọc C (nam), sinh ngày 16/3/199x và Phạm Ngọc A (Nam), sinh ngày 04/8/200x. Giao cho chị T là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phạm Ngọc A. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh H cho đến khi nào chị T có yêu cầu hoặc khi có quyết định khác thay thế. Cháu C đã đủ tuổi trưởng thành nên không đặt ra vấn đề nuôi dưỡng, ở với ai do cháu tự quyết định.

Anh H có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

- **Về tài sản chung**: (Động sản và bất động sản) Anh H, chị T tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- **Về các vấn đề khác**: Anh H, chị T không vay nợ ai, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. **Về lệ phí Tòa án**: Anh Phạm Ngọc H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Anh H đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án

phí, lệ phí tòa án số 0015230 ngày 24/11/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận
Đống Đa. (Anh H đã nộp đủ lệ phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và
không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND xã GL, huyện TS, tỉnh PT.
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Đặng Thị Hương

